EVENT		ROUND
ISR-chT		10
SITE	**DATE**	**RESULT**
Israel	7 May 1999	**½–½**
☐ WHITE	**■ BLACK**	
Tyomkin, Dimitri	**Boim, Inon**	
OPENING		
D37 · Queen's Gambit Declined: Three Knights Variation		

	☐ WHITE	■ BLACK
1	d4	d5
2	c4	e6
3	Nf3	Nf6
4	Nc3	Be7
5	cxd5	exd5
6	Bg5	c6
7	Qc2	O-O
8	e3	Nbd7
9	Bd3	Re8
10	O-O	Nf8
11	Rab1	Ne4
12	Bxe7	Qxe7
13	Bxe4	dxe4
14	Nd2	Bf5
15	b4	Rac8
16	Ne2	Nd7
17	Ng3	Bg6
18	Rfc1	Nb6
19	Qc5	Rcd8
20	Qxe7	Rxe7
21	b5	cxb5
22	Rxb5	f6
23	Rbc5	Bf7
24	Ra5	a6
25	Ngxe4	Rd5
26	Rxd5	Bxd5
27	Nc3	Rc7
28	Nb3	Bf7
29	Ne4	Rd7
30	Nec5	Rc7

	☐ WHITE	■ BLACK
31	e4	Nc4
32	d5	Nd6
33	f3	Re7
34	Nd3	g5
35	Nd4	h5
36	Kf2	h4
37	Rb1	Nxe4+
38	fxe4	Rxe4
39	Nf5	Bg6
40	Rxb7	Bxf5
41	Rb4	Kf7
42	Rxe4	Bxe4
43	Nc5	Bxd5
44	Nxa6	Bxa2
45	g3	Bc4
46	Nb4	h3
47	Nc2	f5
48	Ne3	Be6
49	Nc2	Kf6
50	Ne3	Ke5
51	Nc2	Ke4
52	Ne3	Bb3
53	Ke2	f4
54	gxf4	gxf4
55	Ng4	Bc4+
56	Ke1	Be6
57	Nf2+	Ke3
58	Kf1	Kf3
59	Kg1	Ke2
60	Nh1	Bd5

Tyomkin, Dimitri – Boim, Inon

ISR-chT · 7 May 1999 · continued

	☐ WHITE	■ BLACK
61	Nf2	Bg2
62	Ne4	Ke3
63	Nf2	Kd2
64	Ng4	Ke1
65	Nf2	Bf1
66	Ng4	Bd3
67	Nf2	Bf5
68	Nh1	f3
69	**½–½**	
70		
71		
72		
73		
74		
75		
76		
77		
78		
79		
80		
81		
82		
83		
84		
85		
86		
87		
88		
89		
90		

	☐ WHITE	■ BLACK
91		
92		
93		
94		
95		
96		
97		
98		
99		
100		
101		
102		
103		
104		
105		
106		
107		
108		
109		
110		
111		
112		
113		
114		
115		
116		
117		
118		
119		
120		